

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hưng

Ông Nguyễn Văn Bắc

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Văn Q, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1983.

Nơi cư trú: thôn Y, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn Đ và bà: Nguyễn Thị T; có vợ là: Nguyễn Thị C; có 03 con: lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số: 41/QĐ-XPHC ngày 08/3/2019 bị Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt xong ngày 11/3/2019.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, có mặt

Nơi cư trú: thôn Th, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/01/2020, Triệu Văn Q từ nhà ở thôn Y, xã Đ đi xem lễ hội rước cây Bông ở thôn T, xã Đ. Trên đường đi, Q nhặt được 01 chiếc túi nylon bên trong có 01 tấm bạt in hình các con vật tôm, cua, cá, bầu, gà, hươu; 01 chiếc gáo nhựa màu đỏ đã bị mất tay cầm, 01 tấm bảng học sinh màu đen, 03 con xúc xắc hình vuông có 06 mặt, mỗi mặt có các hình con vật tương ứng với 06 con vật in trên tấm bạt. Q hiểu và biết đó là các công cụ để chơi trò tôm, cua, cá. Q nhặt chiếc túi lên và mang đến lễ hội với mục đích sẽ tìm các đối tượng để đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P ở thôn T, xã Đ cũng đến lễ hội xem. Q gọi P lại và rủ P chơi cá cược Tôm, cua, cá. P đồng ý. Hai bên thỏa thuận cách thức chơi như sau: đặt cược mỗi ván tối thiểu là 10.000đ, tối đa không giới hạn. Q là nhà cái, sẽ dùng 03 con xúc xắc để vào trong chiếc gáo nhựa rồi đập lại bằng tấm bảng và xúc xắc lên. Nếu khi xúc xắc được mở ra, có hình con vật trùng với hình người chơi đặt tiền thì người chơi sẽ thắng, nếu có hai hoặc ba con xúc xắc trùng với con vật người chơi đặt cược thì số tiền sẽ nhân hai hoặc nhân ba tương ứng, nếu xúc xắc không có mặt con vật người chơi đặt thì Q (nhà cái) sẽ thắng. Tỷ lệ ăn thua là 1:1. Sau đó P và Q chơi đánh bạc với nhau. Ván đầu tiên, P đặt 10.000đ nhưng thua nên Q thắng 10.000đ của P. Ván thứ hai, P tiếp tục đặt 10.000đ nhưng chưa mở xúc xắc thì P và Q bị lực lượng công an xã Đ, huyện Sông Lô, bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Ngay sau đó, Công an xã Đ đã chuyển toàn bộ tài liệu, chứng cứ đến Công an huyện Sông Lô để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác minh xác định được tổng số tiền Q và P sử dụng vào việc đánh bạc là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), trong đó P sử dụng 20.000đ, Q sử dụng 30.000đ vào việc đánh bạc.

Đối với hành vi đánh bạc Triệu Văn Q: tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 41/QĐ-XPHC ngày 08/03/2019, công an huyện Lập Thạch xử phạt Triệu Văn Q số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Ngày 11/03/2019, Q đã nộp phạt. Tính đến ngày 31/01/2020, Q chưa được coi là chưa bị xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, hành vi đánh bạc lần này của Q đã vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn P sử dụng 20.000đ vào việc đánh bạc, bản thân P chưa có tiền án, tiền sự gì về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 175/QĐ-XPHC ngày 13/5/2020, phạt tiền 1.500.000đ, ngày 15/5/2020 Phương đã nộp phạt.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ: 20.000đ của Nguyễn Văn P, 30.000đ của Triệu Văn Q là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc; 01 tấm bạt có in hình các con vật tôm, cua, cá, bầu, gà, hươu; 01 tấm bảng học sinh, 01 gáo nhựa màu đỏ bị mất tay cầm là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với 03 con xúc xắc đã bị rơi mất trong quá trình Q bỏ chạy. Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSSL ngày 16 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố Triệu Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1+ khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Nghị quyết 326/UBTVQH14.

Tuyên bố: Triệu Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn Q khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận đã đánh bạc với anh Nguyễn Văn P bằng hình thức “tôm, cua, cá, bầu..” với số tiền 50.000đ vào buổi sáng ngày 31/01/2020 tại khu vực thôn T, xã Đ, huyện Sông Lô, như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của chính bị cáo, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến, biên bản sự việc quả tang và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Số tiền bị cáo Q và anh P sử dụng đánh bạc chỉ là 50.000đ, nhưng đối với bị cáo Q do trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nên hành vi lần này đã cấu thành tội phạm. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Triệu Văn Q phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

3. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ bị cáo là bệnh binh nhiễm chất độc hóa học, là người có công nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhất thời ham vui tại lễ hội đầu xuân mà phạm tội, là lao động chính trong gia đình, không có tình tiết tăng nặng. Do vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Đối với Nguyễn Văn P sử dụng 20.000đ vào việc đánh bạc, bản thân P chưa có tiền án, tiền sự gì về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với P. Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 175/QĐ-XPHC ngày 13/5/2020, phạt tiền 1.500.000đ, ngày 15/5/2020 P đã nộp phạt.

5. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 20.000đ thu giữ của Nguyễn Văn P; số tiền 30.000đ thu giữ của Triệu Văn Q là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Đối với 01 tấm bạt có in hình các con vật tôm, cua, cá, bầu, gà, hươu; 01 tấm bảng học sinh, 01 gáo nhựa màu đỏ bị mất tay cầm là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 con xúc xắc đã bị rơi mất trong quá trình Q bỏ chạy. Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

6. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn Q án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1 + 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 87, Điều 92, Điều 93 luật thi hành án hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Triệu Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Triệu Văn Q 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Triệu Văn Q cho UBND xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87, Điều 93 Luật thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 50.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bạt có in hình các con vật tôm, cua, cá, bầu, gà, hươu; 01 tấm bảng học sinh, 01 gáo nhựa màu đỏ bị mất tay cầm.

(tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa CQCSĐT Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

Án phí: Triệu Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Vĩnh Phúc;
- VKSND Sông Lô;
- THADS Sông Lô;
- Công an Sông Lô;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thành Công